

Số: 18/2024/QĐST-DS

L, ngày 12 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2024/TLST- DS ngày 29 tháng 5 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S

Địa chỉ: 266-268 N, phường V, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức C – Trưởng phòng giao dịch Nam T, Ngân hàng TMCP S (Quyết định v/v ủy quyền ký hợp đồng/ thoả thuận, văn bản và tham gia tố tụng số 3525 ngày 25/12/2023)

Ủy quyền lại cho anh Nguyễn Bùi Minh T- Chuyên viên (Giấy ủy quyền số 1903 ngày 19/3/2024)

Bị đơn: Anh Hà Minh Q, sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn H, huyện L, tỉnh Phú Thọ

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ngân hàng TMCP S và anh Hà Minh Q thống nhất số tổng tiền gốc anh Q nợ Ngân hàng TMCP S (Theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 25/10/2016; ngày 11/02/2017 và ngày 13/7/2019) là 79.484.878đ (Bảy mươi chín triệu bốn trăm tám mươi bốn nghìn tám trăm bảy mươi tám đồng). Hai bên thống nhất không tính lãi số tiền trên.

Hai bên thống nhất thời hạn trả nợ cụ thể nhau sau:

Ngày 30/9/2024, anh Q trả Ngân hàng TMCP S số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)

Ngày 30/10/2024, anh Quyết trả Ngân hàng TMCP S số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

Ngày 30/11/2024, anh Quyết trả Ngân hàng TMCP S số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

Ngày 30/12/2024, anh Quyết trả Ngân hàng TMCP S số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

Ngày 30/01/2025, anh Quyết trả Ngân hàng TMCP S số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

Ngày 28/2/2025, anh Quyết trả Ngân hàng TMCP S số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

Ngày 30/3/2025, anh Quyết trả Ngân hàng TMCP S số tiền 9.484.878đ (Chín triệu bốn trăm tám mươi bốn nghìn tám trăm bảy mươi tám đồng)

Đến thời hạn thỏa thuận trả nợ, nếu anh Q không trả số tiền nợ cho nguyên đơn như đã thỏa thuận, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, thì anh Q còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Anh Hà Minh Q chịu 1.987.000 đồng (Một triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.090.000 đồng (Ba triệu không trăm chín mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001686 ngày 29/5/2024 (Do anh Nguyễn Bùi Minh T nộp) của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đinh Thị Phương Thúy**